TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 181/2024/QĐST-HNGĐ	*Tuy Hòa, ngày 29 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 231/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hoàng D, sinh năm: 1994

Nơi cư trú: đường B, Phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Ông Nguyễn Bình K, sinh năm: 1995

Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hoàng D và Nguyễn Bình K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Các đương sự thống nhất xác định: Vợ chồng có 01 con chung tên: Nguyễn Minh K, sinh ngày 02/7/2016. Các đương sự thống nhất giao con chung (Nguyễn Minh K) cho bà Nguyễn Thị Hoàng D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng để đảm bảo quyền lợi và phù hợp với nguyện vọng của con.

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Đương sự không yêu cầu giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận giải quyết, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

- Nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hoàng D tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; đã nộp 300.000đ theo biên lai số 0002591 ngày 04/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho bà D 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Tuy Hòa;
- UBND Phường B, thành phố T;
(Cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 42/2019 ngày 03/6/2019)
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đinh Phước Hiệu